

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM THUẬN NAM  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST  
Ngày: 13-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Tâm

Ông Dương Hồng Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Minh Thế là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 23/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Trương Văn Thắng L, sinh năm: 1991; nơi sinh: Đồng Tháp; nơi thương trú: Khóm N, thị trấn T, huyện N, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú hiện tại: thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Bé N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim Q – sinh năm 1962; vợ: chị Đặng Thị Diễm H – sinh năm 1990; con: 01 người con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/12/2020 nhưng bỏ trốn và bị truy nã; ngày 26/02/2021, bị cáo bị bắt và bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam đến nay. (có mặt)

2. Trịnh Thành C, sinh năm: 1983; nơi sinh: Kiên Giang; nơi thương trú: ấp A, xã V, huyện M, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú hiện tại: thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Thành N – sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1964; vợ: chị Lê Ngọc G – sinh năm 1992; con: 01 người con sinh năm 2019; tiền án: ngày 28/07/2003, bị Tòa án phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Hiếp dâm”, 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”, tổng

hợp hình phạt buộc phải chấp hành là 18 năm, tại bản án số 1564/PTHS. Chấp hành án xong ngày 31/01/2016, đến nay chưa được xóa án tích; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/12/2020 đến nay. (có mặt)

- *Người làm chứng*: ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1993. Địa chỉ hiện nay: thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 20 giờ ngày 03/9/2020, Trương Văn Thắng L từ nhà trọ Gia Bảo cầm theo bộ bài tây loại 52 lá ra đường bê tông cách nhà trọ khoảng 40m (thuộc thôn Minh Tiến, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận) để đánh bạc dưới hình thức chơi bài binh Ấn Độ cùng với 03 người phụ nữ (không rõ họ tên) ở cùng khu nhà trọ với L. L làm cái và trực tiếp chung chi tiền thắng thua bạc sau mỗi ván. Quy định chơi như sau: sử dụng bộ bài tây 52 lá, nhưng chỉ lấy các cây từ A đến 10, bỏ các cây J, Q, K; mỗi người được chia 06 cây bài, sẽ xếp thành 02 chi, mỗi chi 03 cây, cộng điểm 03 cây bài trong một chi lại với nhau, số lẻ là điểm của chi, chi đầu phải lớn hơn chi sau; sau đó, những người chơi so bài với nhà cái, nếu cả hai chi đều hơn điểm hoặc một chi bằng điểm một chi hơn điểm thì thắng, nếu cả hai chi đều bằng nhau hoặc một chi thua điểm, một chi hơn điểm là hòa; tiền thắng, thua bằng số tiền mà người chơi đã đặt trước khi nhà cái chia bài. L và 03 người phụ nữ nói trên chơi được một lúc thì Trịnh Thành C vào cùng tham gia đánh bạc với hình thức và quy định nêu trên. Tất cả chơi đến khoảng 21 giờ 35 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, trong đó 03 người phụ nữ nêu trên chạy thoát.

Các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức binh Ấn Độ, thắng thua bằng tiền. Đây là hình thức đánh bạc một người chơi với nhiều người, trong đó Trương Văn Thắng L là người cầm cái. Trong đó, Trịnh Thành C mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, tại thời điểm bắt quả tang C đặt cược dưới sòng 100.000 đồng và cầm trên tay 5.100.000 đồng, C xác định đây là toàn bộ số tiền mang theo đánh bạc và thắng bạc. Do đó, số tiền đánh bạc của C là 5.200.000 đồng. L bỏ ra số tiền 1.400.000 đồng để cầm cái, tại thời điểm bắt quả tang L đang thua số tiền 1.000.000 đồng, còn lại 400.000 đồng để dưới sòng bạc và bị Công an thu giữ (trong số tiền 2.600.000 đồng). Do đó, xác định tổng số tiền dùng đánh bạc buộc L phải chịu trách nhiệm là: 2.600.000 đồng (tiền thu tại chiếu bạc) + 5.100.000 đồng (tiền dùng đánh bạc thu được trên tay của C) = 7.700.000 đồng.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 bộ bài tây 40 lá (từ lá A đến lá 10), thu giữ tại sòng; số tiền 7.700.000 đồng (trong đó, 2.600.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 5.100.000 đồng thu giữ trên tay Trịnh Thành C); 01 ví da của Trương Văn Thắng L để tại sòng, bên trong có 3.500.000 đồng. Quá trình điều tra xác định 01

ví dụ bên trong có 3.500.000 đồng là tài sản của Trương Văn Thắng L và không liên quan đến vụ án đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKSHTN-HS ngày 28/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận truy tố Trương Văn Thắng L và Trịnh Thành C về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa;

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến: giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 33 ngày 28/3/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố các bị cáo Trương Văn Thắng L và Trịnh Thành C phạm tội “Đánh bạc”. Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn Thắng L mức án 06 đến 09 tháng tù; căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Thành C mức án 06 đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 40 lá bài loại bài tây 52 lá; tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000 đồng đã thu giữ được.

Các bị cáo Trương Văn Thắng L và Trịnh Thành C thừa nhận hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố; trong phần trình bày lời nói sau cùng các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng không khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người làm chứng ông Nguyễn Hữu P đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên sự vắng mặt của ông Phước không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt ông Phước.

[2] Về hành vi và tội danh: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trương Văn Thắng L và Trịnh Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: khoảng gần 20 giờ ngày 03/9/2020 trên đường bê tông thuộc thôn Minh Tiến, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, Trương Văn Thắng L cùng với 03 người phụ nữ (đến nay chưa xác định được lai lịch) cùng nhau đánh bạc dưới hình thức bài binh Ấn Độ thắng thua bằng tiền, do Trương Văn Thắng L làm cái, chơi được một lúc thì Trịnh Thành C vào cùng tham gia đánh bạc với hình thức nêu trên. Tất cả chơi đến khoảng 21 giờ 35 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc thu giữ được là 7.700.000 đồng, L làm cái nên phải chịu trách nhiệm với toàn bộ số tiền này; thời điểm bắt quả tang C đang cầm trên tay số 5.100.000 và đang cược dưới sòng bạc 100.000 đồng, C xác định đây là toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc và thắng bạc nên C phải chịu trách nhiệm với số tiền 5.200.000 đồng. Hành vi của Trương Văn Thắng L và Trịnh Thành C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo L, C khai báo thành khẩn; bị cáo L phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình bị cáo L thuộc diện khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lợi.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo C đã bị kết án chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Các bị cáo cùng những người khác đánh bạc với quy mô nhỏ, mang tính tự phát, không có ai tổ chức, rủ rê nên bị cáo L và C là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Tại phiên tòa các bị cáo có ý kiến xin được hưởng án treo, tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo L bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên bị truy nã; bị cáo C đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để răn đe, trừng trị các bị cáo, đồng thời cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về biện pháp tư pháp: đối với 01 bộ bài tây 40 lá (từ lá A đến lá 10 là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với số tiền 7.700.000 đồng các bị cáo dùng đánh bạc nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước. Ngoài ra, quá trình điều tra xác định 01 ví da bên trong có 3.500.000 đồng là tài sản của

Trương Văn Thắng Lợi, không liên quan đến vụ án đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lợi là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Trương Văn Thắng L và Trịnh Thành C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Đối với 03 người phụ nữ tham gia đánh bạc cùng với Trương Văn Thắng L, Trịnh Thành C đến nay vẫn chưa xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Trương Văn Thắng L và Trịnh Thành C phạm tội: Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Trương Văn Thắng L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2021.

Căn cứ 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Trịnh Thành C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 bộ bài tây 40 lá (từ lá A đến lá 10); tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000 đồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/5/2021 và Biên lai thu tiền số 0003528 ngày 12/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận)

4. Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trương Văn Thắng L và Trịnh Thành C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Công an huyện Hàm Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Thị Phương**



**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA thành phố Phan Thiết;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Pv27 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Thanh Thúy**